

Bản án số: 273/2026/HSST

Ngày: 18/6/2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thu Hà**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Hoàng Anh**  
**Ông Trần Trung Kiên**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Lê Anh Tú** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 249/2026/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268/2026/QĐXXST – HS ngày 02/6/2026 đối với bị cáo:

**Họ và tên: B H Q – sinh năm 1976 ; Giới tính: Nam**

Tên gọi khác: Không

Nơi thường trú và chỗ ở: Tập thể Cơ khí, phường Khương Đình, TP. Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc : Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 12/12 ; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không

Họ tên bố: Bùi Hồng L – sinh năm 1940 (đã chết)

Họ tên mẹ: Phạm Thị Minh P – sinh năm 1946

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai

Họ tên vợ: Nguyễn Thị H – sinh năm 1972

Tiền án, tiền sự : Không

Nhân thân :

- Tại Bản án số 212/ HSST ngày 15/07/1994, Tòa án quận Đống Đa, Hà Nội xử 10 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân. Ngày 03/11/1994, chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

- Tại Bản án số 106/ HSST ngày 01/04/1996, Tòa án quận Đống Đa, Hà Nội xử 42 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Ngày 21/01/1998, chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

- Tại Bản án số 128/ HSST ngày 13/04/2005, Toà án quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 29/01/2007, chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

- Tại Bản án số 51/ HSST ngày 19/05/2008, Toà án quận Tây Hồ, Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 17/5/2009, chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

- Tại Bản án số 252/HSST ngày 12/06/2012, Toà án quận Đống Đa, Hà Nội xử 8 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 16/01/2019, chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 07/02/2026, đến ngày 13/02/2026 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Việt Hưng - Công an thành phố Hà Nội.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

### **Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:**

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/02/2026, tổ công tác Y15/141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại đường Lý Thánh Tông, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội phát hiện B H Q đang điều khiển xe máy biển kiểm soát: 29G1-904.69 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu Q dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trên xe máy của Q có 01 bình thủy tinh (kích thước cao 9,5 cm, đáy 8 cm) để trong hộp phía dưới cổ xe máy, 01 tẩu hút bằng thủy tinh (KT dài 13 cm, rộng 4,5 cm) để trong hộp kính dưới gác ba ga vị trí giữa xe máy. Tiến hành kiểm tra người Q, phát hiện trong túi áo khoác bên trái Q đang mặc có 01 ví da màu nâu kích thước 11x 8,5 cm. Khi tổ công tác yêu cầu Q mở ví màu nâu ra để kiểm tra thì bất ngờ Q dùng tay phải ném chiếc ví màu nâu ra hướng nghĩa trang Gò Cung Bắc cách đó khoảng 12 m Tổ công tác đã dẫn Q đến vị trí chiếc ví da màu nâu mà Q ném. Tổ công tác kiểm tra bên trong chiếc ví màu nâu có 03 túi nilon màu trắng kích thước 2,5 x 2,5 cm đều chứa tinh thể màu trắng, 03 túi nilon màu trắng (KT 3 x 3 cm) đều chứa các viên nén màu hồng và 01 vỏ túi nilon màu trắng (KT 3 x 3 cm). Tại chỗ, Q khai nhận, bình thủy tinh và tẩu hút bằng thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của Q, chiếc ví màu nâu có chứa ma túy không phải của Q. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản và đưa Q cùng tang vật về bàn giao cho Công an xã Gia Lâm tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra B H Q khai nhận: Khoảng 18 giờ 00 ngày 06/02/2026, khi Q đang ở khu vực Công viên Nghĩa Đô, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội thì có một nam thanh niên tên L dùng tài khoản Zalo tên “Lạc nghệ” liên hệ đến tài khoản Zalo của Q là “Traithangcong” rủ Q góp tiền mua ma túy “ngựa và đá” cùng nhau sử dụng. L hẹn Q đến khu vực An Đào, xã

Gia Lâm, thành phố Hà Nội để cùng nhau sử dụng ma túy. Q đồng ý, L nói với Q sẽ chuyển số tiền 850.000 đồng để góp mua ma túy nhưng Q nói chuyển 900.000 đồng, L đồng ý. Q đợi một lúc nhưng không thấy L chuyển tiền nên Q đã chủ động ứng tiền ra trước đi mua bình thủy tinh, tàu hút bằng thủy tinh và ma túy “đá, ngựa” là dụng cụ để sử dụng ma túy. Sau đó, Q điều khiển xe máy biển kiểm soát 29G1-904.69 đến khu vực chợ Mai Động mua bình thủy tinh, đến khu vực phố Phương Mai mua tàu hút bằng thủy tinh cùng với ống hút bằng nhựa. Sau khi mua được bình, tàu hút và ống nhựa Q điều khiển xe máy đến khu vực cổng bệnh viện Bạch Mai gặp và mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân tên là L) 2.000.000 đồng được 01 túi nilon bên trong có 02 túi nilon chứa ma túy “đá” và 01 túi nilon chứa 06 viên ma túy “ngựa”. Q cầm số ma túy “đá và ngựa” mua được cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đến khu vực TDP An Đào, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Đến nơi, Q không gặp được L nên Q đã cầm ống nhựa vào bình thủy tinh, cầm tàu hút vào bình thủy tinh rồi cho ma túy “ngựa và đá” vào tàu hút để sử dụng ở tại khu vực công trường KĐT Vinhomes Ocean Park, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Sau khi sử dụng hết số ma túy “đá và ngựa” mua được Q để dụng cụ sử dụng ma túy ở trên xe và điều khiển xe máy đi tìm nhà nghỉ để ngủ. Khi đi đến đoạn đường Lý Thánh Tông, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác 141 dừng xe kiểm tra.

Quá trình điều tra, truy tố Q không nhận tội, Q không thừa nhận chiếc ví màu nâu có chứa ma túy mà Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ trên người Q là của Q. Tuy nhiên, trong quá trình tổ công tác kiểm tra Q, thành viên của tổ công tác cũng đã dùng điện thoại quay toàn bộ diễn biến sự việc và đã được lưu giữ trong 01 USB màu bạc, nhãn hiệu Good Cool, bên trong có 01 File Video quay ngày 06/02/2026. Nội dung video quay lại quá trình kiểm tra hành chính đối với B H Q.

**\* Vật chứng thu giữ:**

- + Quá trình bắt giữ B H Q, Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ:
  - 01 bình thủy tinh (kích thước 8 x 9,5 cm);
  - 01 tàu hút thủy tinh (kích thước 13 x 4,5 cm) ;
  - 01 xe mô tô biển kiểm soát 29G1-904.69 nhãn hiệu Honda Wave màu đen, số máy: JA39E1394837; số khung: 3912LY058647.
  - 01 điện thoại Iphone 12 promax, đã qua sử dụng;
  - 01 ví da màu nâu kích thước 11x 8,5 cm;
  - 03 túi nilon màu trắng kích thước 2,5 x 2,5 cm đều chứa tinh thể màu trắng.
  - 03 túi nilon màu trắng (KT 3 x 3 cm) đều chứa các viên nén màu hồng;

- 01 túi nilon màu trắng (kích thước 3 x 3 cm).

+ Thu giữ của đồng chí Ngô Quốc Bảo 01 USB bên trong có dữ liệu quá trình kiểm tra hành chính đối với B H Q.

Tại Bản kết luận giám định số 1882 ngày 16/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,047 gam.*

- *Các viên nén màu hồng bên trong 03 túi nilon màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 2,250 gam.*

- *01 bộ đầu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine.*

Tại Bản kết luận giám định số 4161 ngày 06/5/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

*Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định.*

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của B H Q có kết quả dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Tuy nhiên, Q không thuộc đối tượng quản lý sau cai theo quy định của Luật phòng chống ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKSKV5 ngày 22/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố B H Q về tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng thấy rằng:

Mặc dù tại giai đoạn điều tra và truy tố, B H Q không thừa nhận chiếc ví màu nâu mà bên trong có ma túy là của mình. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định chiếc ví da màu nâu có chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 3,297 gam là của B H Q. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Hành vi của bị cáo B H Q đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS. Về tình tiết tăng nặng: không. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thành khẩn khai báo

nhưng tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 điều 51 BLHS đối với bị cáo.

**Về hình phạt:** Đề nghị xử phạt bị cáo Q mức án tù từ 45 đến 48 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**Về xử lý vật chứng:**

- Đề nghị tiêu hủy số ma túy, 01 ví da màu nâu, 01 bình thủy tinh và bộ tẩu hút đã thu giữ.

- Đề nghị trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 xe máy Honda BKS 29G1-90469 đã qua sử dụng đã thu giữ của bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:***

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Căn cứ biên bản bắt kiểm tra hành chính người, phương tiện; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, lời khai người làm chứng, dữ liệu video ghi lại toàn bộ quá trình kiểm tra hành chính đối với bị cáo và kết luận giám định số 4161 ngày 06/5/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định không có dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video, có đủ căn cứ xác định: khoảng 21 giờ ngày 06/02/2026, khi Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính đối với bị cáo B H Q, trong túi áo khoác bên trái bị cáo đang mặc có 01 ví da màu nâu. Khi lực lượng chức năng yêu cầu kiểm tra chiếc ví này thì bị cáo đã dùng tay ném chiếc ví ra xa nhằm che giấu, phi tang vật chứng. Sau khi thu giữ và kiểm tra chiếc ví, cơ quan chức năng phát hiện bên trong có 03 túi nilon chứa tinh thể màu trắng và 03 túi nilon chứa các viên nén màu hồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khách quan đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 06/02/2026 tại đường Lý Thánh Tông, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội, bị cáo B H Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,297 gam ma túy loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố bị cáo chưa thành khẩn khai báo; tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: mặc dù các tiền án của bị cáo đã được xóa án tích, không được sử dụng làm căn cứ xác định tái phạm hoặc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về các tội phạm khác nhau, trong đó có hai lần bị kết án về tội liên quan đến ma túy. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo làm lao động tự do, không có tài liệu chứng minh có tài sản hoặc thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 ví da màu nâu, 01 bình thủy tinh và bộ tẩu hút đã thu giữ.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 xe máy Honda BKS 29G1-90469 đã qua sử dụng do không liên quan đến vụ án.

Đại diện VKSND khu vực 5 – Hà Nội đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho Q không rõ nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7] - Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] - Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38, điều 47 của Bộ luật Hình sự; điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

### **1. Tuyên bố bị cáo B H Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Xử phạt: bị cáo 45 (*bốn mươi lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2026.

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của người chứng kiến: Hoàng Long S, Đặng Hương Gi, Nguyễn Ngọc D, Đặng Văn H, cán bộ niêm phong: Lê Văn Hiệp, giám định viên: Trương Trọng Việt, đương sự: B H Q và hình dấu đỏ của Cơ quan Công an bên trong là ma túy loại methamphetamine theo kết luận giám định số 1882/KL-KTHS ngày 16/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội.

- 01 (Một) niêm phong có chữ ký xác nhận của người chứng kiến: Nguyễn Ngọc D, cán bộ niêm phong: Lê Văn Hiệp, giám định viên: Trương Trọng Việt, đương sự: B H Q và hình dấu đỏ của Cơ quan Công an bên trong là tẩu hút tự tạo (01 bình thủy tinh, 01 tẩu hút thủy tinh) theo kết luận giám định số 1882/KL-KTHS ngày 16/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội.

- 01 (Một) ví da màu nâu được niêm phong trong túi niêm phong số ký hiệu: PS3 059739, có chữ ký xác nhận của giám định viên: Nguyễn Phương Chi theo các kết luận giám định số 3062/KL-KTHS ngày 06/04/2026, kết luận giám định số 3382/KL-KTHS ngày 16/04/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội.

Trả lại bị cáo:

- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 29G1-904.69 nhãn hiệu Honda, số loại Wave, số máy: JA39E1394837; số khung: RLHJA3912LY058647 (kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô) theo Phiếu trả lời xác minh xe của Công an xã Gia Lâm.

- 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của đương sự: B H Q, cán bộ niêm phong: Lê Văn Hiệp và hình dấu của Cơ quan Công an bên trong có 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng, bên trong lắp sim liên lạc, máy cũ đã qua sử dụng.

(*hiện có tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2026*)

### **3. Về án phí:**

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

### **4. Quyền kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận**

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội- PV06;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Thị hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thu Hà**